

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **24** /2022/HSST

Ngày: 13/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Duy Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lan** và bà **Ngô Thị Như Hoa**

Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Viết Tùng** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Lê Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tùng D, Giới tính: Nam; Sinh năm 1996, tại Hòa Bình. Nơi cư trú: tổ 02, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Thanh B và con bà Lưu Thị Á. Chưa có vợ con. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11 đến 02/12/2021 (32 ngày), hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Xuân L. Giới tính: Nam; Sinh năm 1997, tại Hòa Bình. Nơi cư trú: tổ 07, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Quách Công B và con bà Trương Thị T. Chưa có vợ con. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11 đến 02/12/2021 (32 ngày), hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Phạm Anh Đ, sinh ngày 07/11/2005. Người đại diện hợp pháp của anh Đ là anh Nguyễn Văn H (bố đẻ), sinh năm 1976. Nơi cư trú: tổ 4, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Anh Nguyễn Công V, sinh ngày 13/12/2005. Nơi cư trú: tổ 01, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2. Anh Đinh Quốc C, sinh năm 1999. Nơi cư trú: số nhà 40, đường N, tổ 8, phường Đ, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: tổ 4, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Phan Ngọc H, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Tổ 3 phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Nguyễn Văn C, sinh ngày 17/9/2004. Nơi cư trú: tổ 4, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

4. Nguyễn Thanh C, sinh năm 2000. Nơi cư trú: tổ 3, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

5. Nguyễn Minh Q, sinh năm 2000. Nơi cư trú: số nhà 16 đường T, tổ 14, phường P, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

6. Phan Thanh N, sinh năm 1991. Nơi cư trú: tổ 3, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

7. Đại diện Trường cao đẳng kỹ thuật công nghệ Hòa Bình nơi bị hại Nguyễn Phạm Anh Đ học tập có bà Nguyễn Thị Tuyết M, giáo viên nhà trường.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 phút ngày 19/5/2021, Quách Xuân L điều khiển xe mô tô đi từ khu vực bến xe Chằm Mát rẽ trái vào đường đê Quỳnh Lâm thì gặp 02 xe mô tô đi ngược chiều. Hai bên đã xảy ra cãi cọ, chửi bới nhau. L chạy xe đuổi theo tới khu vực đường xóm T, phường Th thì không đuổi được nên gọi điện thoại cho Hoàng Tùng D nói "tớ đang đuổi nhau ở xóm Trại" rồi tiếp tục đi tìm nhóm đối tượng vừa xích mích với mình. Đến khoảng 22h00 phút cùng ngày, khi đi tới khu vực tổ 03, phường Thái B thì L phát hiện có 03 xe mô tô đi ngược chiều vào ngã 3 Chằm Mát, trong đó có 02 xe mô tô giống với xe có mâu thuẫn từ trước nên quay đầu xe đuổi theo. Tới khu vực nhà máy bia Hòa Bình cũ thì xe mô tô do anh Nguyễn Công V chở Nguyễn Phạm Anh Đ ngồi sau, rẽ phải lên

dốc. Anh V thấy L đuổi theo nên sợ và điều khiển xe chạy vào ngõ 264 đường A thì bị ngã xe. Anh V bỏ chạy lên dốc thì bị L đuổi theo đâm một cái vào vùng mặt bên trái. Sau đó, L chạy quay lại dùng tay đâm vào vùng đầu, lưng của anh Đ. L tiếp tục dùng điện thoại gọi cho Hoàng Tùng D nói "tớ bị sáu thằng ở trong Chăm quây, bạn cứ đi vào gần nhà Hiền đi". Lúc sau, anh Đinh Quốc C điều khiển xe ô tô BKS 28A-0033 chở D tới. Dương nhật được ở đầu ngõ 264 đường A 01 gậy dài khoảng 01m, đường kính khoảng 3 cm. Khi gặp L, D hỏi "thằng nào đánh bạn tao". L chỉ tay vào Đ thì bị cáo D dùng tay trái, cầm gậy, giơ lên, vụt một nhát từ trái sang phải trúng vào vùng mang tai phải của Đ. Lúc này, anh Phan Ngọc H vào can ngăn và nói "đánh nhầm người rồi" thì nhóm của L, D dừng lại, bỏ về.

Sau khi bị đánh, anh Đ kể lại sự việc với ông Nguyễn Văn H (bố đẻ Đ) thì anh H có gọi điện cho D để nói chuyện và hai bên có xảy ra cãi chửi nhau. Ông H cùng Đ, V và một số người khác tới Công an phường Thái Bình trình báo. Trên đường đi, anh H nhận được điện thoại của D hẹn tới nhà D để nói chuyện. Trong quá trình nói chuyện, hai bên tiếp tục xích mích, L lao vào dùng chân tay đánh anh Đ, riêng bị cáo D được can ngăn nên không đánh được anh Đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/Tgt, ngày 26/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình đối với Nguyễn Phạm Anh Đ kết luận: *"Võ thành trước và thành ngoài xoang hàm phải. Các vết xây sát, xước da, trợt da trên cơ thể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%"*.

Anh Nguyễn Công V tự nguyện từ chối giám định thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tùng D và bị cáo Quách Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP Hoà Bình truy tố Hoàng Tùng D và Quách Xuân L về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự trong đó áp dụng tình tiết dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội đối với người dưới 16 tuổi với cả hai bị cáo và áp dụng thêm tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ với bị cáo D.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Tùng D và áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Quách Xuân L để xử phạt bị cáo D từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo L từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội "Cố ý gây thương tích"..

Phần tranh luận của bị cáo: các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Người bị hại và đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng: các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và mong nhận được mức án thấp nhất để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến cùng các tài liệu, đồ vật, chứng cứ đã thu thập được, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22h00 phút ngày 19/5/2021, do xích mích nhỏ nhặt trong quá trình tham gia giao thông, bị cáo Quách Xuân L có hành vi điều khiển xe mô tô đi tìm để đánh người khác. Do nhận nhầm người, L đã đuổi theo, chặn đánh, đâm vào mặt anh Nguyễn Công V; đâm nhiều cái vào vùng đầu, lưng của anh Nguyễn Phạm Anh Đ đồng thời gọi thêm bị cáo Hoàng Tùng D tới, mục đích để tiếp tục đánh gây thương tích cho Đ tại khu vực tổ 3, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Khi tới nơi, bị cáo D được bị cáo L cho biết anh Đ là người đã đánh L thì D chưa tìm hiểu rõ sự việc, lập tức dùng 01 gậy dài khoảng 01m, đường kính khoảng 3cm nhặt ở ven đường, vụt 01 (một) cái từ trái sang phải trúng vào vùng mang tai phải của anh Đ làm anh Đ bị thương. Được can ngăn, tất cả ra về xong sau đó giữa bị cáo D và ông Nguyễn Văn H (bố đẻ của anh Đ) vẫn còn xích mích, cãi chửi nhau. Hai bên cùng hẹn nhau tới nhà bị cáo D tại tổ 02, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để giải quyết mâu thuẫn. Tại đây, các bên xảy ra xô sát. Trong lúc xô sát, bị cáo L đã tiếp tục dùng tay chân đánh anh Đ. Lúc này, do được mọi người

can ngăn nên sự việc chấm dứt. Kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 26/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận anh Nguyễn Phạm Anh Đ bị tổn hại 12% sức khỏe.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc rủ rê, lôi kéo nhau cùng tham gia đánh, gây thương tích cho người khác bị pháp luật nghiêm cấm song do coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì bức tức nhỏ nhặt của bản thân khi tham gia giao thông, cho rằng bị người khác chửi mà cố tình vi phạm pháp luật. Trong vụ án này, mặc dù bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo L vẫn quyết đuổi theo, bỏ qua lời can ngăn để đánh anh Đ bằng đũa; bị cáo D không có mâu thuẫn gì với anh Đ từ trước nhưng khi được L thông báo bị đánh đã tức khắc tiếp thu ý chí; khi tới hiện trường đã lập tức dùng gậy vọt vào vùng mặt của anh Đ. Trong quá trình nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, các bị cáo L và D tiếp tục lao vào để gây thương tích cho anh Đ. Hành vi của bị cáo L và bị cáo D thể hiện sự hung hăng, càn quấy. Bị hại anh Nguyễn Phạm Anh Đ bị thiệt hại 12% sức khỏe song do các bị cáo L và D là đồng phạm trong vụ án có sử dụng hung khí nguy hiểm (điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), phạm tội đối với người dưới 16 tuổi (điểm c khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo D phạm tội có tính chất côn đồ (điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), nên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Với những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Hoàng Tùng D, Quách Xuân L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Bị cáo Hoàng Tùng D thuộc các trường hợp quy định tại điểm a,c,i khoản 1 Điều 134, bị cáo Quách Xuân L thuộc các trường hợp quy định tại điểm a,c khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015).

[3]. Về phân hóa vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án; nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo nhất thời, bột phát phạm tội mà không có sự bàn bạc, chuẩn bị từ trước. Trong đó, Bị cáo L là người khởi xướng rủ D tham gia đánh anh Đ và dù L chỉ dùng tay đấm vào đầu, mặt, lưng của Đ song đồng ý với việc bị cáo D dùng gậy vọt bị hại nên phải chịu trách

nhiệm tương ứng đồng phạm với D là dùng hung khí nguy hiểm. Bị cáo D tiếp thu ý chí từ bị cáo L và là người thực hiện tích cực, trực tiếp dùng gậy vọt trúng vùng mang tai bên phải, gây thương tích nhiều nhất cho anh Đ nên phải chịu trách nhiệm chính. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau nên cần có mức hình phạt tương đương tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a,c,i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đã được Hội đồng xét xử viện dẫn khi xác định tội danh với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; gia đình các bị cáo có công với đất nước (Bị cáo D có ông nội, bà nội, ông ngoại tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương, bị cáo Lộc có ông nội tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho từng bị cáo khi lượng hình.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng đối với bị cáo Hoàng Tùng D phạm tội có tính chất côn đồ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Quách Xuân L có nhân thân tốt, đồng phạm với D về dùng hung khí nguy hiểm, có địa chỉ rõ ràng nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án

- Đối với Đinh Quốc C là người lái xe ô tô chở Hoàng Tùng D tới địa điểm đánh nhau, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở khẳng định C giữ vai trò đồng phạm trong vụ án nên không đề cập xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Gia đình các bị cáo và gia đình anh Đ đã thỏa thuận bồi thường thương tích với số tiền 80.000.000 đồng, các bên đã thực hiện xong, không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Đối với thương tích của anh V, anh Vi không đề nghị giám định, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Từ những căn cứ và nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (Về các tình tiết định khung theo điểm a, c, i khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Tùng D.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (Về các tình tiết định khung theo điểm a, c khoản 1 điều 134); điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 65, Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Quách Xuân L.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tùng D, Quách Xuân L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Hoàng Tùng D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi 32 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Quách Xuân L 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 13/4/2022.

Giao bị cáo Quách Xuân L cho Ủy ban nhân dân phường D thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt của bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Hoàng Tùng D, Quách Xuân L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- Bị cáo; VKSND tỉnh HB;
- UBND P. Dân Chủ;
- UBND P. Thống Nhất;
- Lưu HS;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn

